

Hướng tiếp cận của Việt Nam trước “luật chơi carbon” từ EU

06:07 02/01/2026

Khi Liên minh châu Âu (EU) chính thức đưa Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) vào giai đoạn thực thi từ ngày 1/1/2026, các rào cản thương mại dựa trên phát thải khí nhà kính đã chuyển từ cảnh báo sang nghĩa vụ tài chính cụ thể. Trước sức ép này, Việt Nam không đứng ngoài cuộc mà đang từng bước xây dựng chiến lược ứng phó có hệ thống, nhằm hỗ trợ doanh nghiệp thích nghi với trật tự thương mại xanh đang hình thành.

Trước hết, về mặt thông tin và cảnh báo sớm, Bộ Công Thương đã chủ động theo dõi diễn biến chính sách CBAM, đồng thời cập nhật thường xuyên các quy định, hướng dẫn của EU trên Cổng thông tin điện tử về các hiệp định thương mại tự do. Việc công khai, minh bạch thông tin giúp doanh nghiệp tiếp cận sớm yêu cầu mới, tránh bị động khi CBAM chính thức áp dụng thuế carbon.



Cơ chế EU CBAM đang tạo ra một sự xáo trộn mang tính hệ thống đối với các doanh nghiệp sản xuất tại Việt Nam trong chuỗi cung ứng

hàng hóa thâm dụng carbon như sắt thép, nhôm, phân bón, xi măng

Ở cấp độ chính sách, Bộ Công Thương đã kiến nghị Chính phủ một nhóm giải pháp tổng thể nhằm ứng phó với CBAM, đồng thời được giao chủ trì phối hợp với các bộ, ngành liên quan triển khai.

Song song với đó, Việt Nam tích cực tham gia các hoạt động tham vấn trong quá trình EU xây dựng và hoàn thiện văn bản thực thi CBAM, qua đó phản ánh quan điểm của một nền kinh tế đang phát triển, phụ thuộc lớn vào xuất khẩu các mặt hàng thâm dụng carbon.

Hướng tiếp cận thứ ba là đẩy mạnh ngoại giao thương mại và tham gia các cơ chế đa phương. Việt Nam liên tục đưa vấn đề CBAM ra thảo luận trong khuôn khổ WTO, cũng như trong các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới như EVFTA, UKVFTA. Cách tiếp cận này không chỉ nhằm bảo vệ lợi ích chính đáng của doanh nghiệp trong nước mà còn góp phần thúc đẩy xây dựng các nguyên tắc áp dụng CBAM minh bạch, công bằng hơn trên phạm vi toàn cầu.

Những bước đi trên được đánh giá là nền tảng quan trọng giúp doanh nghiệp Việt Nam làm quen dần với yêu cầu minh bạch hóa dữ liệu phát thải. Trong ngắn hạn, một số doanh nghiệp có thể lựa chọn mở rộng xuất khẩu sang các thị trường chưa áp dụng thuế carbon. Tuy nhiên, thực tế cho thấy nhiều quốc gia như Canada, Australia hay Vương quốc Anh đang thu hẹp hạn ngạch nhập khẩu và chuẩn bị triển khai các cơ chế tương tự CBAM, khiến dư địa “né” thuế carbon ngày càng thu hẹp.

Về trung hạn, doanh nghiệp Việt Nam buộc phải đầu tư đổi mới công nghệ, xây dựng hệ thống đo lường – báo cáo – thẩm định phát thải nếu không muốn bị loại khỏi chuỗi cung ứng toàn cầu. Về dài hạn, khi dữ liệu phát thải được minh bạch hóa trên diện rộng, hệ thống thương mại quốc tế sẽ dần ổn định theo chuẩn mực carbon. Đối với ngành thép Việt Nam, áp lực cạnh tranh trong giai đoạn đầu được đánh giá là tương đối đồng đều giữa các quốc gia xuất khẩu, do EU vẫn cần thời gian hài hòa quy định với các đối tác.

Từ thực tiễn đó, nhiều khuyến nghị được đặt ra. Các hiệp hội ngành hàng như sắt thép, nhôm, xi măng, phân bón cần sớm xây dựng báo cáo đánh giá tác động CBAM chi tiết theo từng mã sản phẩm. Đồng thời, cần nâng cao vai trò của các tổ chức đại diện doanh nghiệp trong đàm phán, hướng dẫn phân bổ nghĩa vụ báo cáo phát thải trong chuỗi cung ứng. Bên cạnh đó, việc triển khai các nghiên cứu thí điểm đối với một số mã hàng trọng điểm sẽ giúp doanh nghiệp làm quen với các kịch bản chịu thuế carbon khác nhau.

CBAM có thể là rào cản trong ngắn hạn, nhưng về lâu dài, đây chính là động lực buộc các ngành sản xuất thâm dụng carbon của Việt Nam chuyển mình. Doanh nghiệp sở hữu hồ sơ phát thải minh bạch, kiểm soát tốt dấu chân carbon sẽ nắm trong tay “tấm vé thông hành” quan trọng để tiến sâu hơn vào chuỗi giá trị thương mại toàn cầu.

Nam Sơn (t/h)